

Số: **1305**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **22** tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 11/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp” cho 55 cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành Tư pháp giai đoạn 2022 - 2024.

Tiền thưởng cho các cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hải Ninh

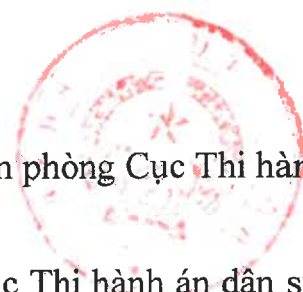


CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA NGÀNH TƯ PHÁP”
(Kèm theo Quyết định số **1305/QĐ-BTP** ngày **22** tháng 4 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

1. Ông Nguyễn Hồng Diệm, Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
2. Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp;
3. Ông Nguyễn Việt Tú, Kỹ sư công nghệ thông tin Trung tâm Công nghệ và dịch vụ số Tư pháp, Cục Công nghệ thông tin;
4. Ông Vũ Hải Việt, Biên tập viên Ban Biên tập và Thư ký tòa soạn, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật;
5. Bà Nguyễn Minh Hằng, Phó Giám đốc Học viện Tư pháp;
6. Bà Mai Thị Thanh Nhung, Giảng viên Khoa Pháp luật Hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
7. Ông Lê Công Hải, Giảng viên Khoa Đào tạo cơ bản, Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại Đắk Lắk;
8. Bà Nguyễn Thị Thuỷ, Phó Trưởng Khoa Pháp luật Hành chính – Nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
9. Bà Phùng Thị Hương, Chuyên viên Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
10. Ông Phan Văn Nghĩa, Chuyên viên Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự;
11. Bà Bùi Thị Loan, Chuyên viên hành chính Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Bà Tăng Thị Oanh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
13. Bà Trần Thị Ngọc Mai, Kế toán viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
14. Bà Trần Thị Bích Phương, Lưu trữ viên Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;
15. Bà Nguyễn Thị Thùy Vân, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
16. Ông Võ Liễu Nguyên, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;

TL



17. Ông Nguyễn Xuân Bình, Thư ký thi hành án Văn phòng Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
18. Bà Trần Thị Thanh Tâm, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
19. Bà Nguyễn Thị Huyền, Chấp hành viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội;
20. Bà Chu Thị Thúy Hằng, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
21. Ông Nguyễn Khuông Thương, Chấp hành viên trung cấp Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
22. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuỷ Bình, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang;
23. Ông Hoàng Văn Bình, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
24. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
25. Ông Bùi Huy Toàn, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
26. Bà Đào Thị Kim Cúc, Thư ký thi hành án dân sự, Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
27. Bà Hoàng Thị Thu Hằng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
28. Bà Hà Thị Thanh Loan, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;
29. Bà Trần Thị Phương Thùy, Thẩm tra viên Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
30. Bà Nguyễn Thị Minh, Phó trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
31. Bà Hứa Thị Thu Hằng, Thẩm tra viên Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
32. Ông Phạm Tiến Dũng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình;
33. Ông Phan Nhật Việt, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
34. Ông Lê Văn Chương, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam;

35. Ông Nguyễn Như Minh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam;
36. Bà Trần Thuý Trang, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam;
37. Ông Đặng Hoàng Việt, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam;
38. Ông Trần Công Hòa, Phó cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
39. Ông Trương Anh Quyết, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
40. Ông Lê Như Bằng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;
41. Ông Nguyễn Trọng Đại, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà;
42. Ông Nguyễn Hồng Phú, Chấp hành viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa;
43. Bà Trần Thị Thu Thảo, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
44. Bà Nguyễn Thị Hường, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng;
45. Bà Trần Thị Kim Phượng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên;
46. Bà Phạm Thị Thảo Quyên, Cán sự Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;
47. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, Kế toán viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;
48. Ông Bùi Thanh Phong, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
49. Ông Bùi Văn Khanh, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
50. Ông Trịnh Văn Tươi, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;
51. Ông Phạm Chí Toàn, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;
52. Ông Võ Thanh Hà, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;
53. Bà Mai Thị Thuyền, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

u

54. Bà Đặng Thị Lượng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;
55. Ông Trần Nghĩa Hiệp, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Tổng số: 55 cá nhân./. *W*